

Số: 238 /TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

## THÔNG BÁO

### **Rút kinh nghiệm trong công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

Trên cơ sở theo dõi kết quả công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp năm 2023 của VKSND cấp dưới; VKSND tối cao (Vụ 12) nhận thấy về cơ bản, các đơn vị đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và của Ngành đối với khâu công tác này; tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót cần phải trao đổi, rút kinh nghiệm; cụ thể như sau:

**1. Trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch số 46/KH-VKSTC ngày 16/3/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 46) về thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 623)**

Ngày 07/10/2022 Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết 623/NQ-UBTVQH H15 về việc “Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo” theo đó, đã chỉ rõ VKSND tối cao tăng cường công tác hướng dẫn VKSND các cấp thực hiện hiện chức năng kiểm sát trong hoạt động tư pháp, nhất là kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tố tụng dân sự, tố tụng hành chính. Ngay sau khi Nghị quyết được ban hành, Lãnh đạo VKSND tối cao đã ban hành Kế hoạch số 46; theo đó đã yêu cầu VKSND các cấp<sup>1</sup> phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc; khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế mà Nghị quyết 623 đã chỉ ra, đặc biệt đối với công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của Tòa án nhân dân các cấp trong lĩnh vực tố tụng dân sự, tố tụng hành chính. Bước đầu, các đơn vị trong toàn ngành đã có những chuyển biến tích cực, cụ thể như: ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó phân công rõ trách nhiệm và lộ trình thực hiện của các đơn vị trong toàn ngành tại địa phương<sup>2</sup>; rà soát, bổ sung hoặc xây dựng mới quy chế phối hợp giữa VKSND và TAND cùng cấp trong giải quyết các vụ án hành chính, dân sự, lao động, kinh doanh thương mại... trong đó chú trọng thống nhất

<sup>1</sup> Mục 1 phần II Kế hoạch 46 có nêu: “...Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND các cấp quán triệt đầy đủ, sâu sắc toàn văn Nghị quyết 623 (đặc biệt là 4 nội dung liên quan đến nhiệm vụ của ngành Kiểm sát tại khoản 4, Điều 2 của Nghị quyết) tới toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị; tổ chức thực hiện nghiêm đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; xác định đây là một nhiệm vụ chính trị, thường xuyên lâu dài”.

<sup>2</sup> Đã có 13 VKSND các cấp đã ban hành Kế hoạch: Hải Phòng, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Sơn La, Hoà Bình, Quảng Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Hà Nam, Quảng Ngãi, An Giang, Tiền Giang và VKSND cấp cao 2.



xây dựng quy định phối hợp giữa hai ngành nhằm khắc phục những tồn tại bất cập của pháp luật<sup>3</sup>.

Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều đơn vị chưa triển khai hoặc việc triển khai còn rất chung chung, chưa xây dựng Kế hoạch cụ thể, tổ chức quán triệt nghiêm túc theo yêu cầu của Kế hoạch số 46; thậm chí, có nơi chỉ triển khai dưới hình thức xử lý văn bản, chuyển Kế hoạch số 46 xuống VKSND cấp dưới để tự nghiên cứu, thực hiện, dẫn đến việc thực hiện còn lúng túng, chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác này.

Do đó, trong thời gian tiếp theo, đề nghị đồng chí Viện trưởng VKSND các cấp quan tâm, chỉ đạo sát sao việc quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch này; đảm bảo hiệu quả thực chất, lâu dài; đặc biệt là cần có sự chuyển biến rõ nét về kết quả công tác kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của Tòa án các cấp trong giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

## **2. Trong việc chấp hành chế độ báo cáo của Ngành**

**2.1.** Trước kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa 15, liên quan đến công tác giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm trong Báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao trước Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 6 và trong Báo cáo thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội khóa XIV, Vụ 12 có nhiệm vụ chủ trì tham mưu giải trình theo nội dung của 8 Văn bản do VKSND tối cao yêu cầu; theo đó, Vụ 12 là đơn vị được lãnh đạo VKSND tối cao phân công *“chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổng hợp, lập danh sách cụ thể; thẩm định nội dung giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đúng trọng tâm vấn đề, bảo đảm tính pháp lý... tham mưu nội dung liên quan cho Viện trưởng VKSND tối cao giải trình trước Quốc hội...”*.

Vì thời gian phải có văn bản giải trình gửi về Văn phòng VKSND tối cao rất gấp, rất cần sự quan tâm, phối hợp có trách nhiệm của các đơn vị có thẩm quyền giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, khi nhận được yêu cầu giải trình, cơ bản các đơn vị đã phối hợp tốt, trả lời có chất lượng, đảm bảo thời hạn. Tuy nhiên vẫn còn có đơn vị, có việc chưa quan tâm đúng mức, ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp phục vụ việc rà soát, giải trình theo yêu cầu.

**2.2.** Bên cạnh đó, vẫn còn một số đơn vị xây dựng Báo cáo Quốc hội thể hiện số liệu tiếp công dân của Viện trưởng không bám sát theo nội dung đề cương<sup>4</sup> hoặc gửi chậm<sup>5</sup>, ảnh hưởng đến việc tổng hợp, báo cáo chung của toàn Ngành; vẫn còn có nơi chưa thực hiện đúng quy định về thẩm quyền ký báo cáo theo quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 01/2018/TTLT-VKSTC-TATC-BCA-BQP-BTP-BTC-BNN&PTNT ngày 05/4/2018<sup>6</sup>.

<sup>3</sup> Như: Tòa án không gửi Thông báo việc thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; Thời hạn, quy trình tiếp nhận, giải quyết đơn khiếu nại tố cáo trong quá trình giải quyết các vụ án dân sự, hành chính...

<sup>4</sup> VKSND các tỉnh: Bắc Kạn, Hòa Bình, Hải Dương, Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Nam, Phú Yên, Bà Rịa-Vũng Tàu, Vĩnh Long và Tiền Giang.

<sup>5</sup> VKSND các tỉnh: Bắc Kạn, Hà Giang, Hà Nam.

<sup>6</sup> VKSND các tỉnh: Phú Thọ, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Lâm Đồng, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tiền Giang, Trà Vinh và Cà Mau.



### **3. Việc thực hiện một số quy định của pháp luật và của Ngành trong công tác giải quyết đơn khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp và kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật**

#### **3.1. Trong việc áp dụng biểu mẫu**

Trong năm 2023, Viện trưởng VKSND tối cao đã ban hành Danh mục biểu mẫu công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của ngành Kiểm sát nhân dân (ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-VKSTC ngày 15/02/2023; sau đây gọi tắt là *Danh mục 28*); theo đó, Danh mục 28 đã bổ sung một số biểu mẫu mà hệ thống biểu mẫu trước đây chưa xây dựng để toàn ngành vận dụng thống nhất khi giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Tuy nhiên, trong lĩnh vực tố tụng hình sự, việc thi hành một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về khiếu nại, tố cáo vẫn phải ưu tiên áp dụng biểu mẫu theo Thông tư liên tịch số 02/2018/TTLT-VKSTC-TATC-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT ngày 05/9/2018 của liên ngành tư pháp trung ương (sau đây gọi tắt là *Thông tư liên tịch số 02/2018*); việc áp dụng biểu mẫu trong Danh mục 28 chỉ khi trong hệ thống danh mục của Thông tư liên tịch 02/2018 chưa có. Do đó, việc một số đơn vị ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại trong Tố tụng hình sự áp dụng biểu mẫu mới (biểu mẫu số 24/KN của Danh mục biểu mẫu số 28) mà không áp dụng biểu mẫu số 09 của Thông tư liên tịch số 02/2018 là chưa chính xác<sup>7</sup>.

Một số đơn vị khi ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại không ghi rõ kết quả nghiên cứu<sup>8</sup> là chưa đảm bảo yêu cầu giải quyết toàn diện<sup>9</sup>; hoặc không ghi rõ tên cá nhân, cơ quan có nghĩa vụ thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại<sup>10</sup>.

Thẩm quyền ký văn bản trong hoạt động kiểm sát chưa đúng quy định tại Mẫu số 48/KT của danh mục biểu mẫu số 28<sup>11</sup>.

#### **3.2. Trong việc thực hiện quy định về kiểm tra, xem xét lại Quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật (sau đây gọi tắt là công tác kiểm tra lại)**

Trường hợp công dân khiếu nại kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của Cơ quan điều tra cấp huyện (Quyết định không khởi tố vụ án do Phó Thủ trưởng CQCSĐT cấp huyện ký) thì Thủ trưởng CQCSĐT cấp huyện ban hành quyết định giải quyết khiếu nại (giải quyết lần đầu). Không đồng ý với Quyết định giải quyết

<sup>7</sup> VKSND tỉnh Lâm Đồng (Quyết định giải quyết khiếu nại số 36/QĐ-VKSLĐ ngày 26/6/2023); VKSND Tp. Hồ Chí Minh (Quyết định giải quyết khiếu nại số 407/QĐ-VKS-P2 ngày 02/6/2023; Quyết định giải quyết khiếu nại số 08/QĐ-VKS-P2 ngày 11/4/2023); VKSND tỉnh Hà Giang (Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-VKS-P1 ngày 06/12/2022; Quyết định giải quyết khiếu nại số 16/QĐ-VKSTHG ngày 12/4/2023); VKSND tỉnh Bến Tre (Quyết định giải quyết khiếu nại số 132, 133/QĐ-VKS-KT cùng ngày 12/4/2023); VKSND tỉnh Quảng Nam (Quyết định giải quyết khiếu nại số 30/QĐ-VKSQN ngày 08/5/2023); VKSND tỉnh Đắk Nông (Quyết định giải quyết khiếu nại số 1383/QĐ-VKS (P1) ngày 13/4/2023); VKSND tỉnh Bắc Ninh (Quyết định giải quyết khiếu nại số 02/QĐ-VKS-P1 ngày 27/02/2023; Quyết định giải quyết khiếu nại số 809/QĐ-VKSBN ngày 11/5/2023); VKSND tỉnh Hải Dương (Quyết định giải quyết khiếu nại số 10/QĐ-VKS-P2 ngày 16/01/2023).

<sup>8</sup> Theo hướng dẫn biểu mẫu số 09 TTLT số 02/2018 thì nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại phải bao gồm: Kết quả nghiên cứu, đánh giá nội dung khiếu nại trên cơ sở kết quả nghiên cứu hồ sơ, tài liệu.

<sup>9</sup> VKSND tỉnh Hải Dương (Quyết định giải quyết khiếu nại số 10/QĐ-VKS-P2 ngày 16/01/2023); VKSND tỉnh Quảng Bình (Quyết định giải quyết khiếu nại số 739/QĐ-VKSQB ngày 11/5/2023).

<sup>10</sup> VKSND Tp. Hồ Chí Minh (Quyết định giải quyết khiếu nại số 09/QĐ-VKS-P2 ngày 11/4/2023).

<sup>11</sup> Kết luận trực tiếp kiểm sát việc giải quyết KN, TC trong hoạt động tư pháp số 45/KL-VKS-TTKT ngày 25/10/2023 của VKSND TP Cần Thơ do Chánh Thanh tra ký



này, công dân tiếp tục khiếu nại đến VKSND cùng cấp (cấp huyện) thì việc VKSND cấp huyện thụ lý giải quyết khiếu nại (giải quyết lần 2) và Quyết định giải quyết này là Quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật. Việc công dân tiếp tục khiếu nại Quyết định giải quyết lần hai này lên VKSND cấp trên (cấp tỉnh) thì cần phải được phân loại là đơn đề nghị xem xét lại Quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật và phải được áp dụng trình tự thủ tục của công tác kiểm tra lại, được quy định tại Điều 13 Quy chế Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (Ban hành kèm theo Quyết định số 222/QĐ-VKSTC ngày 22/6/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - *sau đây gọi tắt là Quy chế 222*).

Tuy nhiên, trên thực tế, vẫn còn địa phương trong quyết định giải quyết khiếu nại của VKSND cấp huyện tiếp tục có nội dung hướng dẫn người khiếu nại có quyền khiếu nại tiếp theo đến VKSND cấp tỉnh (vi phạm về thẩm quyền theo quy định tại Điều 475 BLTTHS, vi phạm hướng dẫn tại biểu mẫu số 09 của Thông tư liên tịch số 02/2018<sup>12</sup>). Khi công dân tiếp tục làm đơn khiếu nại Quyết định giải quyết khiếu nại của Viện kiểm sát nhân dân huyện, VKSND cấp tỉnh đã thụ lý giải quyết theo trình tự giải quyết khiếu nại và ban hành quyết định giải quyết khiếu nại là vi phạm quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại được quy định tại Chương XXXIII của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 13 Quy chế số 222<sup>13</sup>.

Trên đây là một số nội dung cần rút kinh nghiệm đối với VKSND cấp dưới trong công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Đề nghị đồng chí Viện trưởng VKSND các tỉnh, Thành phố trực thuộc TW; Viện trưởng VKSQS các cấp chỉ đạo nghiên cứu, rút kinh nghiệm với các nội dung nêu trên; đồng thời quan tâm chỉ đạo quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc những nội dung kết luận chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Quang Dũng, Phó Viện trưởng VKSND tối cao tại *Thông báo số 215/TB-VKSTC* ngày 31/10/2023 của Văn phòng VKSND tối cao cũng như các tài liệu của *Hội nghị tập huấn về công tác tiếp công dân, kiểm sát và giải quyết khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp* (do VKSND tối cao tổ chức ngày 23/10/2023) để tiếp tục nâng cao chất lượng các lĩnh vực công tác này trong thời gian tiếp theo. /s. *Thư*

**Nơi nhận:**

- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Quang Dũng, PTVKSTC (để báo cáo);
- VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; VKSQS các cấp (để t/hiện);
- VKSND cấp cao 1, 2, 3 (để phối hợp);
- VP VKSNDTC (để biết, phối hợp);
- Vụ 16 VKSNDTC (để biết, phối hợp);
- Lưu: VT, V12.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ KIỂM SÁT VÀ  
GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI TỐ CÁO  
TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**



**Trần Hưng Bình**

<sup>12</sup> VKSND huyện Xín Mần (Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-VKSXM ngày 27/10/2022)

<sup>13</sup> VKSND tỉnh Hà Giang (Quyết định giải quyết khiếu nại số 01/QĐ-VKS-PI ngày 06/12/2022)